

THÔNG TƯ

**Quy định về bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ
cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ**

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ - CP ngày 22/4/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ giao thông vận tải;

Bộ Giao thông vận tải quy định về bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ trên lãnh thổ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đến bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

2. Thông tư này không áp dụng đối với người điều khiển xe máy chuyên dùng của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ* bao gồm xe máy thi công, xe máy nông nghiệp, lâm nghiệp di chuyển trên đường bộ.

2. Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ (sau đây gọi tắt là Chứng chỉ) là giấy chứng nhận cấp cho người có đủ điều kiện theo quy định tại Thông tư này để điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Chương II **BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC PHÁP LUẬT** **VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

Điều 4. Điều kiện dự học bồi dưỡng

1. Là công dân Việt Nam, người nước ngoài được phép cư trú tại Việt Nam.
2. Đủ 18 tuổi trở lên.
3. Có đơn đề nghị học bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư này.

Điều 5. Cơ sở bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ

1. Cơ sở đào tạo lái xe ô tô.
2. Cơ sở đào tạo cấp bằng hoặc Chứng chỉ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng phải có đủ các điều kiện sau đây:
 - a) Phòng học luật giao thông đường bộ có đủ tài liệu giảng dạy, sa hình và hệ thống biển báo hiệu giao thông đường bộ theo quy định;
 - b) Giáo viên giảng dạy phải có trình độ trung cấp chuyên ngành trở lên, có Chứng chỉ sư phạm và am hiểu Luật Giao thông đường bộ.

Điều 6. Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ

TT	Nội dung chương trình	Số tiết học
1	Luật Giao thông đường bộ.	12
2	Điều lệ báo hiệu đường bộ Việt Nam.	8
3	Quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.	4
4	Quy định về cấp đăng ký, biển số; kiểm định xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.	3
5	Ôn tập và kiểm tra.	5
	Tổng cộng số tiết học:	32

Điều 7. Trách nhiệm của cơ sở bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ

1. Tuyển sinh và bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ theo nội dung chương trình quy định tại Thông tư này.
2. Báo cáo mở lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ với Sở Giao thông vận tải theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 của Thông tư này.
3. Tổ chức kiểm tra, cấp Chứng chỉ cho người học đạt yêu cầu và lập biên bản kết quả kiểm tra bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 của Thông tư này.
4. Quản lý hồ sơ
 - a) Lập sổ quản lý cấp Chứng chỉ theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 của Thông tư này;
 - b) Lưu trữ hồ sơ và các tài liệu có liên quan đến công tác cấp Chứng chỉ.
5. Báo cáo công tác bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ và cấp Chứng chỉ với Sở Giao thông vận tải theo nội dung sau:
 - a) Báo cáo kết quả bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ và cấp Chứng chỉ theo mẫu quy định tại Phụ lục 5 của Thông tư này;
 - b) Báo cáo Sở Giao thông vận tải việc sử dụng phôi Chứng chỉ theo mẫu quy định tại Phụ lục 6 của Thông tư này.
6. Thu và sử dụng học phí theo quy định của Bộ Tài chính.

Chương III CẤP, ĐỔI VÀ THU HỒI CHỨNG CHỈ

Điều 8. Chứng chỉ và sử dụng Chứng chỉ

1. Người điều khiển xe máy chuyên dùng khi tham gia giao thông đường bộ, ngoài việc phải có bằng hoặc Chứng chỉ nghề điều khiển xe máy chuyên dùng do cơ sở đào tạo nghề cấp, còn phải có Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ. Trường hợp người điều khiển xe máy chuyên dùng có giấy phép lái xe ô tô thì giấy phép lái xe ô tô đó thay thế Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.
2. Mẫu Chứng chỉ theo quy định tại Phụ lục 7 của Thông tư này.
3. Chứng chỉ có giá trị không thời hạn và được sử dụng trong phạm vi cả nước.

Điều 9. Cấp mới Chứng chỉ

Sau 05 ngày làm việc, Thủ trưởng cơ sở đào tạo tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cấp Chứng chỉ cho người học đã đạt kết quả kiểm tra.

Điều 10. Đổi, cấp lại Chứng chỉ

1. Người có Chứng chỉ bị hỏng, bị mất có tên trong hồ sơ lưu trữ tại nơi cấp Chứng chỉ sẽ được cấp lại theo số hiệu Chứng chỉ đã cấp.

2. Hồ sơ đề nghị đổi, cấp lại bao gồm:

a) Đơn đề nghị đổi, cấp lại Chứng chỉ theo mẫu quy định tại Phụ lục 8 của Thông tư này;

b) Bản photocopy giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu;

c) Chứng chỉ bị hỏng hoặc đơn trình báo mất có xác nhận của cơ quan công an.

3. Sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Thủ trưởng cơ sở đào tạo đổi, cấp lại Chứng chỉ. Trường hợp cơ sở đào tạo đã cấp Chứng chỉ không còn hoạt động, Sở Giao thông vận tải quản lý nhà nước về công tác cấp Chứng chỉ đối với cơ sở đào tạo đó tiếp nhận hồ sơ và xem xét, giải quyết.

Điều 11. Thu hồi Chứng chỉ

1. Người có Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ bị thu hồi khi có hành vi vi phạm các quy định tại Thông tư này.

2. Cơ sở đào tạo tổ chức bồi dưỡng và cấp Chứng chỉ, cơ quan quản lý nhà nước về cấp Chứng chỉ thực hiện việc thu hồi Chứng chỉ.

Chương IV TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ

Điều 12. Cục Đường bộ Việt Nam

1. Tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Ban hành tài liệu bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

3. In, phát hành và thống nhất quản lý việc sử dụng phôi Chứng chỉ trong phạm vi cả nước.

4. Thanh tra, kiểm tra, tổng hợp công tác bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ trong phạm vi cả nước, báo cáo Bộ Giao thông vận tải.

Điều 13. Sở Giao thông vận tải

1. Tổ chức thực hiện Thông tư này trong phạm vi địa phương.
2. Báo cáo Cục Đường bộ Việt Nam về nhu cầu phôi Chứng chỉ theo mẫu quy định tại Phụ lục 9 của Thông tư này; quản lý việc sử dụng phôi Chứng chỉ theo quy định.
3. Lưu trữ tài liệu có liên quan đến công tác quản lý bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.
4. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, tổng hợp công tác bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ trong phạm vi địa phương.
5. Tháng 01 hàng năm báo cáo Cục Đường bộ Việt Nam công tác bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ theo mẫu quy định tại Phụ lục 10 của Thông tư này.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 36/2006/QĐ-BGTVT ngày 31 tháng 10 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chế bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.
2. Chứng chỉ cấp trước ngày Thông tư này có hiệu lực được tiếp tục sử dụng.

Điều 15. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Cục Trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, Giám đốc các Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 15;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia;
- UBND các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ GTVT;
- Lưu VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG

Hồ Nghĩa Dũng

Phụ lục 1
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ DỰ HỌC BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC
PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ.
(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2009/TT – BGTVT
ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Ảnh
2x3
cm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ DỰ HỌC
BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Kính gửi:

Tên tôi là:.....
Sinh ngày:.....tháng.....năm

Nơi cư trú:.....
Số chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu).....
Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Đề nghị cho tôi được dự học lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ để điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

.....ngày..... tháng.....năm 20....

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

* *Xin gửi kèm theo:*

- 03 ảnh màu cỡ 2x3 mới chụp không quá 6 tháng theo kiểu CMND;
- 01 bản photocopy giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

Phụ lục 3
MẪU BIÊN BẢN KẾT QUẢ KIỂM TRA
BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2009/TT – BGTVT
ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KẾT QUẢ KIỂM TRA
BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Căn cứ Quyết định số/QĐ- ngày..... tháng.....nămcủa.....về việc thành lập Tổ Kiểm tra bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ khoá.....của Thủ trưởng cơ sở đào tạo.....

Hôm nay, ngày.....tháng.....nămtại.....

I. Thành phần Tổ Kiểm tra:

- 1.....Chức vụ.....Tổ trưởng.
- 2.....Chức vụ.....Thư ký.
- 3.....Chức vụ.....Tổ viên.
- 4.....Chức vụ.....Tổ viên.

II. Kết quả kiểm tra khoá học bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ khai giảng ngày.../.../....., kết thúc ngày.../.../....., như sau:

1. Tổng số thí sinh dự kiểm tra (có danh sách kèm theo), trong đó:
 - Thí sinh đạt yêu cầu:..... (có danh sách kèm theo);
 - Thí sinh không đạt yêu cầu:.....(có danh sách kèm theo).
2. Nhận xét đánh giá:

III. Kết luận của Tổ Kiểm tra:

Đề nghị Thủ trưởng cơ sở đào tạo ra quyết định cấp Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người đạt yêu cầu.

Những người chưa đạt yêu cầu sẽ được tổ chức kiểm tra lại sau 07 ngày.

Biên bản được lập thành 2 bản: - 01 gửi Sở Giao thông vận tải;
- 01 lưu tại cơ sở đào tạo.

TỔ TRƯỞNG TỔ KIỂM TRA
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Phụ lục 4
MẪU SỔ QUẢN LÝ CẤP CHỨNG CHỈ BỒI DƯỠNG
KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2009/TT – BGTVT
ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

1. Trang bìa

<p>CƠ QUAN CHỦ QUẢN..... TÊN CƠ SỞ ĐÀO TẠO.....</p> <p style="margin-top: 20px;">SỔ QUẢN LÝ CẤP CHỨNG CHỈ BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ</p>

2. Nội dung

QUẢN LÝ CẤP CHỨNG CHỈ

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi thường trú	Số Chứng chỉ, ngày tháng năm cấp	Cấp lại Chứng chỉ, số, ngày tháng năm cấp lại	Ký nhận

Phụ lục 5
MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC PHÁP LUẬT
VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ VÀ CẤP CHỨNG CHỈ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2009/TT – BGTVT
ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TÊN CƠ SỞ ĐÀO TẠO **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số...../BCXMCD.

....., ngày.....tháng.....năm 20....

BÁO CÁO
KẾT QUẢ BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC PHÁP LUẬT
VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ VÀ CẤP CHỨNG CHỈ

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải

Thực hiện Thông tư số 09/2009/TT – BGTVT ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, cơ sở đào tạo..... báo cáo kết quả bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ thực hiện từ 01/01/20.....đến hết 31/12/20..... như sau:

1. Tổng số lớp bồi dưỡng đã thực hiện:.....; số lớp đang thực hiện:.....

2. Số lượng Chứng chỉ đã cấp:

Trong đó: - Đã cấp cho đối tượng dự học là:...../người.

- Đổi, cấp lại cho các đối tượng là:...../người.

(Có danh sách trích ngang gửi kèm)

3. Tình hình chung; những khó khăn, thuận lợi; đề xuất, kiến nghị trong công tác bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ và cấp Chứng chỉ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT,

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ ĐÀO TẠO
(Ký tên, đóng dấu)

DANH SÁCH TRÍCH NGANG

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi thường trú	Số Chứng chỉ; ngày, tháng, năm cấp	Đổi, cấp lại Chứng chỉ; số, ngày, tháng, năm	Ghi chú

Phụ lục 7
MẪU CHỨNG CHỈ BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2009/TT – BGTVT
ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

**CHỨNG CHỈ BỒI DƯỠNG
KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

Mặt trước:

BỘ GTVT	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u>
XXXXXX/MT (1)	CHỨNG CHỈ BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ
<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content; margin: 0 auto;">Ảnh 2x3 cm</div>	Họ và tên..... Ngày sinh..... Nơi cư trú..... ..., ngày...tháng.....năm 20... THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ (Ký tên, đóng dấu)
Không thời hạn	

Mặt sau:

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý
<ol style="list-style-type: none">1. Phải xuất trình Chứng chỉ để kiểm tra khi người làm nhiệm vụ trật tự an toàn giao thông yêu cầu.2. Nghiêm cấm hành vi tẩy xóa Chứng chỉ.3. Trường hợp mất, hỏng phải làm thủ tục cấp đổi, cấp lại tại nơi cấp Chứng chỉ lần đầu hoặc Sở Giao thông vận tải

- 1. Kích thước:**
 - Chiều dài: 86 mm,
 - Chiều rộng: 54 mm
- 2. Bảo mật chống làm giả:**
 - Loại giấy tốt, có hoa văn chống làm giả, nền màu vàng nhạt;
 - Có viền đỏ xung quanh rộng 1mm và cách mép ngoài của giấy chứng nhận là 1 mm.
- 3. Cách ghi**
 - 3.1. Tại vị trí (1): Số cấp Chứng chỉ gồm 6 chữ số tự nhiên từ nhỏ đến lớn. Hai ký tự cuối MT là mã số cấp đăng ký quy định cho các tỉnh, thành phố tại Thông tư quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có tham gia giao thông đường bộ.
 - 3.2. In Chứng chỉ dùng phông chữ Vntime, màu của chữ và số là màu đen; họ và tên người được cấp Chứng chỉ phông chữ VntimeH màu đen.
 - 3.3. Dấu đóng trên Chứng chỉ có hai dấu: dấu thu nhỏ loại dấu nổi đóng giáp lai với ảnh của người được cấp Chứng chỉ và dấu mực đỏ đóng vào vị trí người ký cấp Chứng chỉ.

Phụ lục 8
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI, CẤP LẠI CHỨNG CHỈ
BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ.
(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2009/TT – BGTVT
ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Ảnh
2x3
cm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI, CẤP LẠI CHỨNG CHỈ
BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Kính gửi:

Tên tôi là:.....
Sinh ngày:.....tháng.....năm

Nơi cư trú:.....
Số giấy chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu).....
Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Hiện tôi đã có Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ do.....cấp, đổi, cấp lại; số Chứng chỉ:.....cấp ngày.....tháng.....năm

Lý do xin đổi, cấp lại:.....
Đề nghị.....đổi, cấp lại Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ để điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Nội dung khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI LÀM ĐƠN

....., ngày..... tháng.....năm 20....
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

* Xin gửi kèm theo:

- 03 ảnh màu cỡ 2x3 mới chụp không quá 6 tháng kiểu CMND;
- Bản photocopy giấy CMND hoặc hộ chiếu; có bản chính để đối chiếu.

Phụ lục 9
MẪU BÁO CÁO NHU CẦU PHÔI CHỨNG CHỈ
BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ.
(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2009/TT – BGTVT
ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

SỞ GTVT..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số...../BCXMCD., ngày.....tháng.....năm 20....

BÁO CÁO NHU CẦU PHÔI CHỨNG CHỈ
BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Kính gửi: Cục Đường bộ Việt Nam

Thực hiện Thông tư số 09/2009/TT-BGTVT ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, Sở Giao thông vận tải.....báo cáo kết quả thực hiện sử dụng phôi Chứng chỉ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng như sau:

1. Số lượng phôi Chứng chỉ của kỳ trước, tổng số:...../chiếc.
2. Số lượng phôi Chứng chỉ đã sử dụng:...../chiếc, trong đó:
 - Cấp mới:...../chiếc;
 - Cấp lại:...../chiếc;
 - Bị hỏng:...../chiếc;
 - Còn lại:...../chiếc.

3. Đề nghị Cục Đường bộ Việt Nam cấp tiếp số lượng phôi Chứng chỉ cho Sở Giao thông vận tảilà:...../chiếc.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT,....

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 10
MẪU BÁO CÁO CÔNG TÁC BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC PHÁP LUẬT
VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ VÀ SỬ DỤNG PHÔI CHỨNG CHỈ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2009/TT – BGTVT
ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

SỞ GTVT.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số...../BCXMCD.

....., ngày.....tháng.....năm 20.....

BÁO CÁO
CÔNG TÁC BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC PHÁP LUẬT
VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ VÀ SỬ DỤNG PHÔI CHỨNG CHỈ

Kính gửi: Cục Đường bộ Việt Nam

Thực hiện Thông tư số 09/2009/TT – BGTVT ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, Sở Giao thông vận tải..... báo cáo kết quả thực hiện thực hiện từ 01/01/..... đến hết 31/12/..... như sau:

1. Tổng số phôi Chứng chỉ kỳ trước là:...../chiếc.
2. Số lượng phôi Chứng chỉ đã cấp:...../chiếc.
Trong đó: - Đã cấp cho đối tượng dự học là:...../người.
- Đổi, cấp lại cho các đối tượng là:...../người.
- Số lượng phôi bị hỏng:...../chiếc.
- Số lượng phôi còn lại:...../chiếc.

3. Tình hình chung; những khó khăn, thuận lợi; đề xuất, kiến nghị trong công tác bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ và cấp Chứng chỉ:

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT,.....

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)